

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày: 01-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Minh và bà Nguyễn Thị Nguyệt Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Thìn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Thành D, sinh năm 2002 tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Khóm A, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phạm Văn H, sinh năm 1972 và bà Lâm Thị B, sinh năm 1983

Vợ: Lê Hồng N, sinh năm 2001 (chưa đăng ký kết hôn)

Con: có 01 người tên Phạm Lê An N1, sinh năm 2020

Tiền sự, tiền án: chưa có

Nhân thân:

+ Ngày 20/4/2021 bị Toà án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. D kháng cáo xét xử phúc thẩm, đến ngày 11/10/2021 D có đơn rút toàn bộ kháng cáo. Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 228/2021/HSPT- QĐ ngày 18/10/2021 đối với D.

Tạm giữ: Không

Bắt tạm giam: Ngày 01/10/2021

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Minh M, sinh năm 1988 tại tỉnh Đồng Tháp

Nơi cư trú: Khóm I, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Hữu M1 (chết) và bà Nguyễn Thị Hoàng O, sinh năm 1957

Vợ: Nguyễn Thị Bích H1, sinh năm 1995

Con: có 01 người tên Nguyễn Minh Thủy B1, sinh năm 2018

Tiền sự, tiền án: chưa có

Tạm giữ, tạm giam: Không

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh M:

Luật sư: Hồ Thị Xuân H2, sinh năm 1958

Địa chỉ: Văn phòng luật sư X - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp

- Người làm chứng:

1- Ông Châu Cảnh Q, sinh năm 1963 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm A, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

2- Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1957 (*vắng mặt*)

Nơi cư trú: Khóm O, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 30/6/2021 Phạm Thành D, Nguyễn Minh M cùng ngồi ăn hủ tiếu tại quán gần nhà của D, lúc này M rủ D hùn tiền mua ma túy về sử dụng, được D đồng ý, M đưa cho D 200.000 đồng hùn mua ma túy.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày D mượn xe của một người bạn chạy đến cầu G thuộc địa phận thành phố L, tỉnh Vĩnh Long mua 01 bịch ma túy với giá 700.000 đồng của một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) mang về nhà.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, M nhắn tin cho D hỏi thì D trả lời là đã mua được ma túy, đồng thời kêu M đến nhà của D để cùng sử dụng

Sau đó, M điều khiển xe mô tô biển số 66S1-322.00 đến nhà của D. Trong lúc M đi vệ sinh thì D đi lên gác lấy bạch ma túy đã mua, trích ra một ít ma túy bỏ vào 01 bạch nylon khác hàn kín lại và cất giấu vào túi quần bên phải phía trước, đồng thời D lấy một ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh, sau đó đi xuống nhà đổ con ngủ. Sau khi đi vệ sinh, M đi lên gác nhìn thấy nỏ thủy tinh đã có sẵn ma túy nên M sử dụng một mình hết ma túy trong nỏ.

Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, D đi lên gác và lấy bạch ma túy đã mua, lấy ra một ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh chuẩn bị cùng M sử dụng thì lực lượng Công an Phường 3, thành phố Sa Đéc đến nhà kiểm tra nên D cầm bạch ma túy đã mua ném ra cửa sổ, nhưng bị Công an phát hiện lập biên bản quả tang thu giữ được vật chứng, tài sản gồm:

- + 01 bạch nylon màu trắng có nắp kẹp một đầu viên màu trắng, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy) nằm phía bên ngoài cửa sổ trên gác lửng tại nhà của D (đã niêm phong, ghi mã số NS4A-148091);

- + 01 bạch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (nghĩ là ma túy) trong túi quần bên phải phía trước của D đang mặc (đã niêm phong, ghi mã số NS4A-148092);

- + 01 bình nhựa tự chế phía trên có gắn 01 ống hút màu trắng và 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng nghĩ là ma túy (đã niêm phong, ghi mã số NS4A-148102);

- + 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng và 01 hột quẹt gas;

- + 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu hồng, màn hình bị nứt bể chưa kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 400.000 đồng của Phạm Thành D.

- + 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh của Nguyễn Minh M.

Tại bản kết luận giám định số 679/KL-KTHS ngày 02/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bạch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A-148092 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng **0,137 gam**, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 01 bạch nylon màu trắng dạng nắp kẹp một đầu có viên màu trắng kẹp kín, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A-148091 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng **1,804 gam**, loại Methamphetamine

- Tinh thể rắn chứa trong 01 ống thủy tinh uốn cong một đầu, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4A-148102 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng **0,060 gam**, loại Methamphetamine

Tổng cộng khối lượng ma túy: **2,001 gam**, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSTPĐ ngày 04/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo Phạm Thành D, Nguyễn Minh M về

tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo **Điểm c Khoản 1 Điều 249** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

- Về hình phạt chính:

+ Áp dụng **Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51** của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Phạm Thành D** về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” với mức án tù **01 năm 06 tháng đến 02 năm tù**.

Áp dụng **Điều 56** của Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt với Bản án số 12/2021/HS-ST ngày 20/4/2021 xử phạt Phạm Thành D về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” với mức án 01 năm tù theo quy định.

+ Áp dụng **Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51** của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh M** về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” với mức án tù **01 năm đến 01 năm 06 tháng tù**.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư Hồ Thị Xuân H2 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh M trình bày: Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên thống nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và phần luận tội của Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo M. Tuy nhiên bổ sung thêm về tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo M có ông Trần Văn T (cậu của mẹ bị cáo đang thờ cúng) là Liệt sỹ được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện bị cáo đang làm việc ở công ty và được công ty xác nhận bị cáo chấp hành tốt các quy định của công ty. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trên và xem xét áp dụng **Điều 65** của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục

tổ tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang được lập lúc 14 giờ 30 phút ngày 30/06/2021 của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy thuộc Công an thành phố Sa Đéc, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, phù hợp với kết luận giám định số 679/KL-KTHS ngày 02/07/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 08 giờ ngày 30/6/2021 Phạm Thành D, Nguyễn Minh M hùn tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng. Đến ngày 30/6/2021 tại Khóm A, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp, Phạm Thành D, Nguyễn Minh M đang chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, vật chứng thu giữ là chất ma túy có tổng khối lượng **2,001 gam**, loại Methamphetamine.

Theo Danh mục II ban hành kèm Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì Methamphetamine là một trong những chất ma túy, chất hướng thần độc hại, bị cấm sử dụng trái phép, ... các chất này chỉ được sử dụng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm, trong lĩnh vực y tế và phải theo quy định đặc biệt của cơ quan có thẩm quyền.

Các bị cáo là người đã thành niên nên có đầy đủ năng lực hành vi và nhận thức được rằng ma túy là các chất gây nghiện, chất hướng thần,... là chất độc hại. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép ..., vì ma túy sẽ làm ảnh hưởng đến tinh thần, sức khỏe, ý chí phấn đấu của người sử dụng. Thế nhưng, do tư tưởng xấu, không biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, nên vào ngày 30/6/2021 các bị cáo đã thỏa thuận hùn tiền mua ma túy về sử dụng, D mua ma túy về nhà cất giấu, còn M thì liên lạc với D và đi đến nhà D để cùng sử dụng ma túy, khi các bị cáo chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Vật chứng bị thu giữ là Methamphetamine có tổng khối lượng là 2,001 gam.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi đó là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác như: trộm cắp, cướp giết, ... góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện ngập ma túy trong xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích phạm tội nhằm để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, thủ đoạn thực hiện tội phạm của các bị cáo là hết sức táo bạo và liều lĩnh: Thời gian phạm tội là vào ban ngày, địa điểm phạm tội tại Khóm A, Phường E, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp thuộc khu vực có đông dân cư, thường xuyên có lực lượng chức năng kiểm tra, nếu tang trữ ma túy sẽ dễ bị phát

hiện và bị bắt nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện. Bị cáo D và M đã thỏa thuận hùn tiền mua ma túy mang về nhà sử dụng, sau đó các bị cáo bị Công an kiểm tra phát hiện và bị bắt.

Trong vụ án này vai trò của từng bị cáo thể hiện như sau:

- Bị cáo **Phạm Thành D** là người thành niên đã có vợ. Về nhân thân bị cáo đã bị xử phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, trong thời gian chờ xét xử phúc thẩm lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân và phụ giúp gia đình. Thế nhưng với lối sống thích hưởng thụ, chỉ biết sống cho bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và trở thành đối tượng nghiện, khi được M thỏa thuận hùn tiền mua ma túy thì bị cáo đồng ý nhận của M 200.000 đồng, sau đó bị cáo là người đi đến tỉnh L mua 01 bịch ma túy với giá 700.000 đồng, sau đó mang về nhà cất giấu và cho M biết là đã mua được ma túy và kêu M đến nhà sử dụng, sau khi M đến nhà của bị cáo, các bị cáo chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang các bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy **2,001 gam** loại Methamphetamine để rồi đi vào con đường phạm tội.

Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình với vai trò là đồng phạm, thực hành tích cực.

- Bị cáo **Nguyễn Minh M** là người đã có vợ và có con. Lẽ ra bị cáo phải biết rèn luyện phẩm chất đạo đức, cố gắng lao động để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân và phụ giúp gia đình. Thế nhưng với lối sống thích hưởng thụ, chỉ biết sống cho bản thân, bị cáo đã sử dụng ma túy và trở thành đối tượng nghiện, bị cáo là người rủ D hùn tiền mua ma túy để sử dụng thì được D đồng ý, bị cáo đưa cho D 200.000 đồng hùn tiền mua ma túy. Sau đó, bị cáo liên lạc hỏi D thì biết được D đã mua được ma túy và đến nhà của D để sử dụng. Bị cáo lên gác nhìn thấy nỏ thủy tinh đã có sẵn ma túy nên đã sử dụng hết ma túy trong nỏ. Sau đó, D và bị cáo chuẩn bị sử dụng tiếp ma túy thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang các bị cáo đang tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng ma túy **2,001 gam** loại Methamphetamine.

[3] Từ những phân tích trên cho thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình với vai trò đồng phạm, thực hành tích cực.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

d).....”

[4] Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Luật sư Hồ Thị Xuân H2 bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh M trình bày: Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên thống nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và phần luận tội của Viện kiểm sát về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo M. Tuy nhiên bổ sung thêm về tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo M có ông Trần Văn T (cậu của mẹ bị cáo đang thờ cúng) là Liệt sỹ được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện bị cáo đang làm việc ở công ty và được công ty xác nhận bị cáo chấp hành tốt các quy định của công ty. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trên và xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo trở thành người công dân tốt.

Qua phần bào chữa của vị Luật sư, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vị Luật sư đề nghị các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định là có căn cứ nên chấp nhận. Tuy nhiên, vị Luật sư đề nghị xem xét gia đình bị cáo có ông Trần Văn T (cậu của mẹ bị cáo đang thờ cúng) là Liệt sỹ được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, hoàn cảnh gia đình khó khăn, Hội đồng xét xử xét thấy ông Trần Văn T là cậu của mẹ bị cáo và hiện bị cáo đang làm việc ở công ty và được công ty xác nhận bị cáo chấp hành tốt các quy định công ty không thuộc tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật và vị Luật sư đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo là chưa đúng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nên không chấp nhận đề nghị của vị Luật sư.

[5] *Về hình phạt bổ sung:*

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Về tình tiết tăng nặng:* Không có.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy cần áp dụng Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt đối với các bị cáo.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:* Không.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì là vật cấm tàng trữ, lưu hành và dụng cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiếp tục quản lý:

+ Số tiền 400.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu hồng, màn hình bị nứt bể của Phạm Thành D;

+ 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh của Nguyễn Minh M, chưa kiểm tra chất lượng bên trong.

(Hiện tiền và các vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý).

[10] *Về án phí:*

Các bị cáo Phạm Thành D, Nguyễn Minh M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Đối với người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) bán ma túy cho D và M sử dụng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sa Đéc tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo **Phạm Thành D, Nguyễn Minh M** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Thành D** mức án **02 năm tù** (*Hai năm tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 01/10/2021).

Căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự:

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 12/2021/HS-ST ngày 20/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo **Phạm Thành D** phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là **03 năm tù** (*Ba năm tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 01/10/2021).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Minh M** mức án **01 năm 06 tháng tù** (*Một năm sáu tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 03 phong bì được niêm phong ghi "Niêm phong số 694/1, 694/2, 694/3 cùng ngày 30/06/2021" có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và các chữ ký ghi họ tên Phạm Thành D, giám định viên Nguyễn Văn Thắng D1, Tạ Hoài T1 và điều tra viên Đặng Thanh D2 (trong đó có 01 ống thủy tinh được uốn cong một đầu);

+ 01 bình nhựa tự chế phía trên có gắn 01 ống hút màu trắng;

+ 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng;

+ 01 hột quẹt gas.

- Tiếp tục quản lý:

+ Số tiền 400.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu hồng, màn hình bị nứt bể của Phạm Thành D;

+ 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh của Nguyễn Minh M, chưa kiểm tra chất lượng bên trong.

(Hiện vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2021).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Các bị cáo **Phạm Thành D** và **Nguyễn Minh M** mỗi bị cáo nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND TP Sa Đéc; (2b)
- Công an TP Sa Đéc; (4b)
- Chi cục THA TP Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (1b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười